

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22832602] - Thực tập sầy
(CCQ2318B)

CBGD: Đỗ Quang Huy (280022)

Số SV có mặt:..15..

Số bài thi:15....

Số tờ giấy thi:..15..

Đỗ Quang Huy
Đỗ Quang Huy

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123180057	Đặng Quốc	Bảo	16/06/2005	CCQ2318B		Bảo	6,8	6,8	6,8
2	2123180069	Huỳnh Công	Bảo	03/12/2005	CCQ2318B		Bảo	7,7	7,7	7,7
3	2123180067	Nguyễn Văn	Danh	26/03/2005	CCQ2318B		Danh	6,0	6,0	6,0
4	2123180043	Phan Văn	Định	31/12/2005	CCQ2318B		Phan	6,3	6,3	6,3
5	2123180061	Lương Duy	Đoan	06/03/2005	CCQ2318B		Đoan	7,2	7,2	7,2
6	2123180050	Nguyễn Quang	Đông	23/11/2005	CCQ2318B		Đông	6,3	6,3	6,3
7	2123180039	Huỳnh Thái	Dương	10/01/2005	CCQ2318B		Dương	6,3	6,3	6,3
8	2123180055	Huỳnh Văn	Hạ	04/06/2004	CCQ2318B					
9	2123180036	Hồ Vĩnh	Khang	26/10/2005	CCQ2318B		Khang	8,7	8,7	8,7
10	2123180051	Trương Gia	Kiệt	10/01/2001	CCQ2318B			0,0	0,0	0,0
11	2123180068	Lê Văn	Lương	20/03/2005	CCQ2318B		Lương	9,2	9,2	9,2
12	2123180056	Trần Ngọc	Phong	08/08/2005	CCQ2318B		Phong	6,7	6,7	6,7
13	2123180063	Nguyễn Minh	Quân	04/03/2005	CCQ2318B		Quân	7,8	7,8	7,8
14	2123180049	Trương Thành	Tâm	05/11/2005	CCQ2318B					
15	2123180121	Phạm Duy	Thái	28/06/2005	CCQ2318B		Phạm	6,3	6,3	6,3
16	2123180052	Ngô Văn	Thành	17/07/2004	CCQ2318B		Ngô	7,3	7,3	7,3
17	2123180059	Nguyễn Huỳnh	Thống	12/07/2005	CCQ2318B					
18	2123180058	Nguyễn Thái Bảo	Tĩnh	26/08/2005	CCQ2318B		Tĩnh	7,7	7,7	7,7
19	2123180120	Nguyễn Thanh	Toàn	17/09/2005	CCQ2318B					
20	2123180064	Nguyễn Kế	Trung	03/07/2005	CCQ2318B		Trung	6,5	6,5	6,5